

CÔNG TY TNHH TM XD THĂNG LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM XD THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TM XD THANG LONG COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109957238

3. Ngày thành lập: 06/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

No11D - LK01 Khu giãn dân Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985119872

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định Luật đấu giá tài sản)	4511
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định Luật đấu giá tài sản)	4513
4.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định Luật đấu giá tài sản)	4530
6.	Bán mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định Luật đấu giá tài sản)	4541
7.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định Luật đấu giá tài sản)	4543
9.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
10.	Bán buôn thực phẩm	4632
11.	Bán buôn đồ uống	4633(Chính)
12.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649

14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;	4663
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
18.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động Nhà nước cấm)	7320
19.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
20.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
21.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
22.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
23.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
25.	In ấn	1811
26.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ khắc rập khuôn, rập khuôn tem và hoạt động Nhà nước cấm)	1812
27.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
28.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
30.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	4932
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
32.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản)	5210
33.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
34.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
35.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

36.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
38.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
39.	Xây dựng nhà để ở	4101
40.	Xây dựng nhà không để ở	4102
41.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
43.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
44.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN QUY _____ Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *02/09/1979* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001079047125*
 Ngày cấp: *10/07/2021* Nơi cấp: *Cục cảnh sát QLHC về TTXH*
 Địa chỉ thường trú: *Thôn Vũ Lăng, Xã Dân Hòa, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *No11D - LK01 Khu giãn dân Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội